

Bản án số: **119/2020/HSST**
Ngày: 18-06-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Giang
Ông Nguyễn Minh Thông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Tuyết, thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2020/HSST ngày 13 tháng 05 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1996 tại An Giang; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Thường trú: ấp V, xã VH, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Nguyễn Văn M và bà Dương Thị G; Họ tên chồng: (Không rõ); Họ tên con: Nguyễn Văn C, sinh năm: 2016, và Nguyễn Thị Bích A, sinh ngày 28/7/2018, Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 19/02/2020 đến ngày 25/02/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; (*Có mặt*).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 19/02/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bình Tân tiến hành kiểm tra Phòng 402 khách sạn Mạnh Dũng, địa chỉ 670 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ chí Minh. Tại thời điểm kiểm tra, trong Phòng 402 có Nguyễn Thị Thùy T và Nguyễn Văn T1. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu để trong hộp nhựa đặt trên giường trong Phòng 402. Nghi vấn là ma túy nên Tổ tuần tra đưa T và T1 cùng vật chứng về Công an phường Bình Hưng Hòa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục:23-24).

Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bình Tân để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ trong vụ án gồm:

- + 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu;
- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0705039600. Điện thoại T dùng để liên lạc nhận ma túy;
- + 01 (một) bình nhựa có gắn vòi dùng để sử dụng ma túy;
- + 01 (một) hộp nhựa.

Những vật chứng trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã chuyển đến Chi cục Thi hành án hình sự quận Bình Tân tạm giữ chờ xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số 339/KLGĐ-H ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thùy T, Trần Văn Thái (Điều tra viên), Hà Phước T2 (Người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4097g, loại Methamphetamine (bút lục: 37).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thùy T khai: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/02/2020, T được một người bạn tên H (không rõ lai lịch) đến phòng 402 khách sạn Mạnh Dũng chơi và cho một gói ma túy. Do bản thân nghiện ma túy nên T cất giữ để sử dụng thì bị kiểm tra, bắt giữ, việc cất giữ ma túy T1 không biết. Lời khai của T phù hợp với lời khai của T1 (bút lục: 45-56).

Theo bản cáo trạng số 133/CT.VKS ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo Nguyễn Thị Thùy T bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên H đã đưa ma túy cho bị can T, hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện sẽ xem xét xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T đã khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân giữ nguyên quyết định truy tố, xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T đã đủ cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử bị cáo T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bình nhựa có gắn vòi để sử dụng ma túy, 01 hộp nhựa; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung là tài sản dùng vào việc phạm tội.

bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của của đại diện Viện kiểm sát quận Bình Tân và nói lời sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T đã có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4097g, loại Methamphetamine. Hành vi đó của bị cáo T đã đủ cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Do đó, các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định. Ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt:

Bị cáo T là người có đủ năng lực nhận thức, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, cộng đồng. Đồng thời, bị cáo biết rõ việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật mà cố ý phạm tội.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm Luật phòng chống ma túy, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện có độc tố cao, gây mất trật tự, trị an xã hội, và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, chứng tỏ ý thức của bị cáo rất xem thường pháp luật; Do đó, cần có một mức án tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử có xét: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Hiện có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Nên có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: xét bị cáo không thu lợi trong việc phạm tội, nên miễn cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng, như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, cần xử lý theo đề nghị này.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Thị Thùy T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/02/2020 đến ngày 25/02/2020.

Áp dụng Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bình nhựa có gắn vòi để sử dụng ma túy, 01 hộp nhựa; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0705039600.

(Theo Phiếu nhập kho số NK20/164TAM ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.BT;
- VKSND Tp.HCM;
- TAND Tp HCM;
- Chi cục THADS Q.BT;
- THA hình sự Q.BT;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Công an quận BT (NVCS);
- Lưu HS + VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Quang Phong